

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Đình Trung.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Bích Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên họp: Ông Phan Văn Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 75/2019/TLST – DS ngày 03/4/2019 về việc “***Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết***” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 68/2019/QĐST – DS ngày 16/9/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961.

Địa chỉ: tổ A, ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Trần A, sinh năm 1955.

Nơi cư trú cuối cùng: tổ A, ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

2/ Chị Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1985.

3/ Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1990.

4/ Chị Trần Thị Ngọc P, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: tổ A, ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Bà C có mặt; chị M, chị H, ông A, chị P vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Bà Nguyễn Thị C và ông Trần A kết hôn với nhau năm 1984 nhưng không đăng ký kết hôn. Ông bà có với nhau 03 người con gồm Trần Thị Ngọc M, Trần Thị Ngọc H, Trần Thị Ngọc P. Cha ruột của ông Trần A là ông Trần Văn N, sinh năm 1930 chết năm 1977, mẹ ruột là bà Ngô Thị T, sinh năm 1932 chết năm 1985.

Tháng 8/2006, ông Trần A bỏ nhà đi đến nay không có tin tức liên lạc gì với gia đình. Sau khi ông Trần A bỏ đi, gia đình đã tìm cách liên lạc và tìm kiếm

hiều nơi nhưng không có tin tức gì của ông A xác thực ông Trần A còn sống. Do đó, bà Nguyễn Thị C nộp đơn yêu cầu, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành tuyên bố ông Trần A đã chết để bổ sung hồ sơ đất đai.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành trình bày ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Long Thành thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền, thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về chuẩn bị xét đơn yêu cầu và thực hiện đúng thủ tục tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự.

- Về nội dung việc dân sự: Qua nghiên cứu hồ sơ việc dân sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành xét thấy có đủ căn cứ chứng minh ông Trần A không có tin tức xác thực là còn sống đến nay là hơn 05 năm. Do đó, căn cứ Điều 71 Bộ luật dân sự; Điều 391, 392 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần A, sinh năm 1955, nơi cư trú cuối cùng: tổ A, ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Long Thành nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Ông Trần A có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ tổ A, ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai nên bà Nguyễn Thị C yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần A là đã chết, Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết việc dân sự. Xét thấy, việc vắng mặt chi M, P, H không ảnh hưởng đến quá trình xem xét, giải quyết đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị C.

[2] Về nội dung:

Bà Nguyễn Thị C và ông Trần A kết hôn với nhau năm 1984 và cùng đăng ký thường trú, sinh sống tại địa chỉ tổ A, ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Tháng 8/2006, ông Trần A bỏ nhà đi. Mặc dù gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì xác thực ông Trần A còn sống nên bà C yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Thành tuyên bố ông Trần A là đã chết.

Theo xác nhận của Công an xã LA ngày 26/02/2019 thì ông Trần A thường trú tại ấp A, bỏ địa phương từ năm 2006 cho đến nay không rõ tung tích. Như vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự thì ngày có tin tức cuối cùng của ông Trần A được xác định là ngày 01/01/2007.

Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã ban hành quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết theo quy định của pháp luật. Thông báo tìm kiếm đã được đăng trên Báo Nhân dân trong 3 số liên tiếp (số 23219 ngày 12/5/2019, số 23220 ngày 13/5/2019, số 23221 ngày 14/5/2019) và thông báo cũng đã được phát trên sóng Đài truyền hình Việt Nam trong 03 ngày liên tiếp 20, 21, 22/5/2019 nhưng cho đến nay vẫn không có tin tức gì về nơi ở, nơi làm việc của ông Trần A. Như vậy, tính từ thời điểm tháng 1/2007 tới nay, ông Trần A đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực về việc ông Trần A còn sống. Do đó, căn cứ vào điểm d, khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 thì yêu cầu của bà Nguyễn Thị C về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tuyên bố ông Trần A đã chết là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xác định ngày chết của ông Trần A:

Theo bà Nguyễn Thị C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Ngọc M, Trần Thị Ngọc H, Trần Thị Ngọc P thì ông Trần Anh bỏ nhà đi từ tháng 8/2006. Tuy nhiên, theo xác nhận của Công an xã Long An thì ông Trần A bỏ địa phương từ năm 2006 đến nay không rõ tung tích. Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 thì ngày có tin tức cuối cùng của ông Trần A được xác định là ngày 01/01/2007. Do đó, ngày chết của ông Trần A được xác định là ngày 02/01/2012.

[4] Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Trần A được giải quyết như đối với người đã chết.

[5] Quan hệ về tài sản của ông Trần A được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Trần A được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[6] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị C tuyên bố ông Trần A, sinh năm 1955, nơi cư trú cuối cùng: tổ A, ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai đã chết là có cơ sở nên ghi nhận.

[7] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị C phải nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001353 ngày 03/4/2019 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 367, 370, 371, 372 và Điều 391, 392, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 68; điểm d, khoản 1 Điều 71; Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị C.

2. Tuyên bố ông Trần A, sinh năm 1955, nơi cư trú cuối cùng: tổ A, ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai là đã chết.

Ngày chết của ông Trần A là ngày 02/01/2012.

3. Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Trần A được giải quyết như đối với người đã chết.

4. Quan hệ về tài sản của ông Trần A được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Trần A được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị C phải nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001353 ngày 03/4/2019 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

- Bà C có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- T.H.A dân sự H. Long Thành;
- VKS H. Long Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Long An;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Đình Trung